

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ "THỂ GIỚI THỰC VẬT"

(Số tuần: 4 tuần. Từ ngày 26 tháng 1 đến ngày 27 tháng 2 năm 2026)

Mục tiêu giáo dục		Nội dung giáo dục	Hoạt động giáo dục	Điều chỉnh bổ sung
T	Mục tiêu			
1. Lĩnh vực phát triển thể chất				
a) Phát triển vận động				
2	Trẻ thực hiện đúng, đầy đủ, nhịp nhàng các động tác trong bài thể dục theo hiệu lệnh.	- Hô hấp: Hít vào thở ra - Tay: + Đưa 2 tay ra phía sau, vỗ vào nhau. - Lưng, bụng, lườn: + Quay sang phải - sang trái - Chân: + Ngồi xổm đứng lên.	- Dạy trẻ học tập và làm theo Bác: thường xuyên tập thể dục giúp cơ thể khỏe mạnh * Hoạt động học: tập bài tập PT chung - Hô hấp: Hít vào thở ra - Tay: Đưa 2 tay ra phía sau, vỗ vào nhau. - Lưng, bụng, lườn: Quay sang phải - sang trái - Chân: Ngồi xổm đứng lên. * Hoạt động chơi: thể dục sáng	
3	Giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động: - Đi trên vạch kẻ thẳng trên sàn	- Đi trên vạch kẻ thẳng trên sàn	- Hoạt động học: TD - Đi trên vạch kẻ thẳng trên sàn TCVD: Mèo và chim sẻ	
4	Kiểm soát được vận động: - Đi/ chạy thay đổi hướng vận động đúng tín hiệu vật chuẩn (4 – 5 vật chuẩn đặt đích đặc). Chạy thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh	- Chạy thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh	- Hoạt động học: TD - Chạy thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh TCVD: Kéo co	
6	Trẻ có thể hiện nhanh, mạnh, khéo trong thực hiện bài tập tổng hợp: Bò trong đường đích đặc qua 5 điểm , Bật tách khớp chân qua 5 ô	- Bò trong đường đích đặc qua 5 điểm - Bật tách khớp chân qua 5 ô	- Hoạt động học: TD + Bò trong đường đích đặc qua 5 điểm TCVD: Chó sói xấu tính + Bật tách khớp chân qua 5 ô TCVD: Chuyển quả + TCM : Ném còn	
8	Trẻ biết phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay, phối hợp tay - mắt	- Tô, vẽ cây	- Hoạt động chơi: chơi ở góc + TH: Vẽ, tô màu dán các loại cây xanh, hoa, quả có trong	

	trong một số hoạt động: Vẽ hình cây		ngày tết, các loại rau	
b) Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe				
10	Trẻ nói được tên một số món ăn hàng ngày và dạng chế biến đơn giản: rau có thể luộc, nấu canh	- Nhận biết dạng chế biến đơn giản của một số thực phẩm, món ăn từ rau, củ, quả..	- Hoạt động học: +KPKH: <i>Một số loại rau</i> - Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh cá nhân: Hoạt động ăn: Cô giới thiệu các món ăn, cách chế biến đơn giản của một số thực phẩm, món ăn từ rau, củ, quả..	
11	Trẻ biết ăn để cao lớn, khoẻ mạnh, thông minh và biết ăn nhiều loại thức ăn khác nhau để có đủ chất dinh dưỡng.	- Nhận biết sự liên quan giữa ăn uống với bệnh tật (ỉa chảy, sâu răng, suy dinh dưỡng, béo phì...).	- Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh cá nhân: Hoạt động ăn: Cô giới thiệu các món ăn trong bữa ăn hàng ngày và ích lợi của ăn uống đủ lượng và đủ chất các loại rau, củ, quả, trong ngày tết.	
14	Trẻ có một số hành vi tốt trong ăn uống: Chấp nhận ăn rau và ăn nhiều loại thức ăn khác nhau...	- Tập luyện một số thói quen hành vi tốt trong ăn uống	Hoạt động vệ sinh: Cô giáo dục trẻ biết giữ sức khỏe, đội mũ mặc quần áo ấm và đi tất khi thời tiết chuyển mùa lạnh	
15	Trẻ có một số hành vi tốt trong phòng bệnh khi được nhắc nhở: đội mũ khi ra nắng, mặc áo ấm, đi tất khi trời lạnh. đi dép giày khi đi học	- Lựa chọn trang phục phù hợp với thời tiết. <i>Cách mặc trang phục thái</i> trong ngày hội trải nghiệm tết cổ truyền	- Hoạt động chơi: Giờ trả trẻ cho trẻ xem video nhận biết và phòng tránh những hành động nguy hiểm đến tính mạng: Không cười đùa trong khi uống hoặc khi ăn các loại quả có hạt; Không ăn thức ăn có mùi ôi; không ăn quả lạ.. (không uống rượu bia, cà phê..)	
18	Trẻ biết một số hành động nguy hiểm và phòng tránh khi được nhắc nhở: Không cười đùa trong khi ăn, uống hoặc khi ăn các loại quả có hạt.... - Trẻ biết không ăn thức ăn có mùi ôi; không ăn lá, quả lạ... không uống rượu, bia, cà phê; không tự ý uống thuốc khi không được phép của người lớn.	- Nhận biết và phòng tránh những hành động nguy hiểm đến tính mạng.		
2. Lĩnh vực phát triển nhận thức				
a) Khám phá khoa học				
21	Trẻ biết phối hợp các giác quan để xem xét sự	Đặc điểm bên ngoài của cây, hoa, quả gần gũi, ích	- Hoạt động học: KPKH + Một số loại cây	

	vật, hiện tượng như kết hợp nhìn, sờ, ngửi, nếm... để tìm hiểu đặc điểm của đối tượng.	lợi đối với con người. ` Nước, không khí, các nguồn ánh sáng và sự cần thiết của nó với cây. <i>Bảo vệ rừng</i> ` Cách chăm sóc và bảo vệ cây. ` Ích lợi của nước với cây	+ <i>KPKH: Khám phá quả cam(Quy trình 5E)</i> + <i>Một số loại rau</i> + <i>TCM: thi hái quả nhanh, của hàng bán hoa, Gọi đủ 3 thứ rau của quả cùng loại</i> - Hoạt động chơi: Chơi ngoài trời: Quan sát cây hoa hồng, cây rau cải, cây hoa giấy, cây hoa hồng môn, quả bưởi, quả chuối, rau bắp cải, su hào. Dạo chơi tham quan bản làng - Hoạt động chơi: chơi ở góc: + PV: Bác sĩ, Bán hàng; gia đình.. +TV: Phân nhóm rau, hoa, quả.	
24	Trẻ biết nhận xét, trò chuyện về đặc điểm, sự khác nhau, giống nhau của các đối tượng được quan sát.	So sánh sự khác nhau và giống nhau của 2 loại, cây, hoa quả.	- Hoạt động học: KPKH + <i>Một số loại rau</i> + <i>Một số loại hoa</i> + <i>Khám phá quả cam (5E)</i> - Hoạt động chơi:	
25	Trẻ có thể nhận xét được một số mối quan hệ đơn giản của sự vật, hiện tượng gần gũi. (<i>Mưa đá, động đất, gió lốc, hạn hán...</i>) .	- Quan sát, phán đoán mối liên hệ đơn giản giữa cây với môi trường sống. <i>Nguyên nhân và tác hại của một số thiên tai xảy ra ở địa phương: lũ lụt, mưa đá, động đất, giông sét.</i>	Chơi ngoài trời: Quan sát cây hoa hồng, cây rau cải, cây hoa giấy, cây hoa hồng môn, quả bưởi, quả chuối, rau bắp cải, su hào. Dạo chơi tham quan bản làng - Hoạt động chơi: chơi ngoài trời: Quan sát cây khế, cây vú sữa, cây hoa giấy, cây hoa hồng môn, quả bưởi, quả chuối, rau bắp cải, su hào. Dạo chơi sân trường, dạo chơi ngoài trườn	
26	Trẻ biết phân loại các đối tượng theo một hoặc hai dấu hiệu.	` Phân loại cây, hoa, quả, theo 1 -2 dấu hiệu.		
b) Làm quen với một số khái niệm sơ đẳng về toán				
37	Trẻ biết sử dụng dụng cụ để đo độ dài, của 2 đối tượng, nói được kết quả đo và so sánh.	` Đo độ dài một vật bằng một đơn vị đo.	- Hoạt động học: LQVT + <i>Đo độ dài một vật bằng một đơn vị đo.</i>	
38	Trẻ có thể chỉ ra được các điểm giống, khác nhau giữa hai hình (hình vuông và hình chữ nhật).	`So sánh sự khác nhau và giống nhau của các hình: hình vuông, hình chữ nhật.	- Hoạt động học: LQVT + <i>So sánh hình vuông và hình chữ nhật</i>	

c) Khám phá xã hội			
49	Trẻ có thể kể được tên và nói được đặc điểm của một số ngày lễ hội. (ném còn)	` Đặc điểm nổi bật của ngày lễ hội, sự kiện văn hóa của quê hương, đất nước (ném còn)	- Hoạt động chơi: Giờ đón trẻ trò chuyện với trẻ về ngày tết nguyên đán, trò chơi có trong ngày tết của địa phương như ném còn
3. Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ			
52	Trẻ hiểu được nghĩa từ khái quát: cây xanh, mùa xuân, một số loại hoa, quả...	- Hiểu các từ chỉ đặc điểm, tính chất, công dụng và các từ biểu cảm - Nghe các bài hát: Lý cây xanh, quả, mùa xuân ơi, vườn cây của ba - Bài thơ: Hoa kết trái, hoa mào gà, tết đang vào nhà - Truyện: Niềm vui từ bát canh cải, củ cải trắng	- Hoạt động học: VH + <i>Thơ: tết đang vào nhà</i> - TCTV: rung rinh, câu đối + <i>Truyện: Củ cải trắng</i> + <i>Truyện: Củ cải trắng</i> + <i>Thơ: Hoa kết trái</i> + <i>Thơ: Hoa mào gà</i> - Hoạt động học: Âm nhạc: - Nghe hát: Lý cây xanh, quả, mùa xuân ơi, vườn cây của ba
53	Trẻ biết lắng nghe và trao đổi với người đối thoại.	Nghe hiểu nội dung các câu đơn, câu mở rộng.	- Hoạt động chơi: + Giờ đón trẻ trò chuyện với trẻ về ngày Tết nguyên đán. Trò chuyện về các loại cây, hoa, quả mà trẻ biết... xem tranh ảnh về thế giới thực vật, các hoạt động trong ngày Tết. + Nhắc trẻ chào bố mẹ ông bà, trò chuyện với trẻ sử dụng các từ biểu thị sự lễ phép trong ngày tết, Không đi theo người lạ trong ngày tết.
56	Trẻ sử dụng được các loại câu đơn, câu ghép, câu khẳng định, câu phủ định.	Bày tỏ tình cảm, nhu cầu và hiểu biết của bản thân bằng các câu đơn, câu ghép.	- Hoạt động chơi: chơi ở các góc: Trò chuyện bày tỏ tình cảm, nhu cầu và hiểu biết của bản thân - Hoạt động chơi: + Chơi giờ đón - trả trẻ: Dạy trẻ biết chào cô, chào bố mẹ - Dạy trẻ thể hiện cử chỉ phù hợp với hoàn cảnh giao tiếp + Chơi ngoài trời, chơi ở các góc: Trẻ biết nói lời cảm ơn, xin lỗi phù hợp với hoàn cảnh - Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh cá nhân: Giờ hoạt động ăn dạy trẻ biết mời cô, mời bạn
58	Trẻ biết đọc thuộc bài thơ: hoa kết trái, hoa mào	- Bài thơ: hoa kết trái, hoa mào gà, tết đang vào nhà	- Hoạt động học: VH
			+ <i>Thơ: tết đang vào nhà</i>

	gà, tết đang vào nhà - Đồng dao: Bí ngô là cô đậu nành	- Đồng dao: Bí ngô là cô đậu nành	TCTV: rung rinh, câu đối + Thơ: hoa kết trái + Thơ: hoa mào gà + Truyện: Củ cải trắng - Hoạt động chơi: chơi buổi chiều dạy trẻ đọc đồng dao: Bí ngô là cô đậu nành	
63	Trẻ biết mô tả hành động của các nhân vật trong tranh	- Mô tả sự vật, hiện tượng, tranh ảnh Xem và nghe đọc các loại sách khác nhau ' Giữ gìn, bảo vệ sách .	- Hoạt động chơi: Chơi ở góc + Góc TV: Xem và nghe đọc các loại sách khác nhau về các loại cây, hoa, quả	
64	Trẻ có thể chọn sách để xem.			
67	Trẻ biết sử dụng kí hiệu để “viết”: chữ cái e,ê,u,ư	- Nhận dạng một số chữ cái : e,ê,u,ư - Tập tô, tập đồ các nét chữ : e,ê,u,ư	- Hoạt động chơi: Chơi buổi chiều : trẻ làm quen chữ cái e,ê,u,ư	
4. Lĩnh vực phát triển tình cảm và kỹ năng xã hội				
69	Trẻ nói được điều bé thích, không thích, những việc gì bé có thể làm được.	- Sở thích (Thích, không thích), khả năng (làm được, không làm được) của bản thân	- Hoạt động chơi: chơi ngồi trời, chơi ở các góc , trẻ biết tự chọn đồ chơi, nhóm chơi theo ý thích	
70	Trẻ biết tự chọn đồ chơi, trò chơi theo ý thích.	Tự chọn đồ chơi, trò chơi theo ý thích	Hoạt động chơi: chơi ở góc + Góc TV: Xem và nghe đọc các loại sách khác nhau về các loại cây, hoa, quả	
73	Trẻ biết biểu lộ một số cảm xúc: vui, buồn, sợ hãi, tức giận, ngạc nhiên	Biểu lộ trạng thái cảm xúc, tình cảm phù hợp qua cử chỉ, giọng nói; trò chơi; hát, vận động; vẽ, nặn, xếp hình	+ Góc XD: Xây vườn rau, vườn hoa, cây ăn quả + Góc PV: Bác sĩ, Bán hàng; gia đình - ÂN: Hát, đàn, xem băng, nghe hát, nghe âm thanh nhạc cụ khác nhau, chơi TCÂN	
76	Trẻ biết một vài cảnh đẹp (Khu sinh thái Him Lam, suối nóng U Va)..., lễ hội (Tết nguyên đán;, ném còn) của quê hương	- Quan tâm đến lễ hội (Tết nguyên đán, ném còn) của quê hương, đất nước	- Hoạt động học: PTTCTXH + Tết và mùa xuân - Hoạt động động chơi: Chơi giờ đón trẻ trò chuyện với trẻ về ngày tết nguyên đán	
78	Trẻ biết nói cảm ơn, xin lỗi, chào hỏi lễ phép.	Sử dụng lời nói và cử chỉ lễ phép.	- Hoạt động chơi: Giờ đón, trả trẻ: dạy trẻ biết chào cô, bố mẹ và các bạn khi đến lớp và ra về	
82	Trẻ thích chăm sóc cây thân thuộc	Bảo vệ, chăm sóc cây cối	- Hoạt động chơi: Chơi ngoài trời: Chơi ngoài trời: Quan sát cây hoa hồng, cây rau cải, cây hoa giấy, cây hoa hồng môn, quả bưởi, quả chuối, rau bắp cải, su hào. Dạo chơi tham	
83	Trẻ biết không bẻ cành, bứt hoa.			

			quan bản làng	
5. Lĩnh vực phát triển thẩm mỹ				
86	Trẻ vui sướng, vỗ tay, làm động tác mô phỏng và sử dụng các từ gợi cảm nói lên cảm xúc của mình khi nghe các âm thanh gợi cảm	- Bộc lộ cảm xúc phù hợp khi nghe âm thanh gợi cảm, các bài hát, bản nhạc và ngắm nhìn vẻ đẹp của các sự vật, hiện tượng	- Hoạt động học: ÂN + <i>Nghe hát: Lý cây xanh, lý cây bông, quả, ngày tết quê em, vườn cây của ba</i> - Hoạt động học: VH + <i>Thơ: hoa kết trái, tết đang và nhà, hoa mào gà</i> - <i>Truyện: củ cải trắng</i> - Đồng dao: Bí ngô là cô đậu nành	
87	Trẻ thích thú sử dụng các từ gợi cảm nói lên cảm xúc của mình khi nghe hát, truyện	trong thiên nhiên, cuộc sống và tác phẩm nghệ thuật.		
88	Trẻ chú ý nghe, tỏ ra thích thú (hát, vỗ tay, nhún nhảy, lắc lư) theo bài hát, bản nhạc; Lý cây xanh, quả, mùa xuân ơi, vườn cây của ba - Thích nghe và đọc thơ: hoa kết trái, tết đang và nhà, hoa mào gà Đồng dao: Bí ngô là cô đậu nành - Thích nghe kể câu chuyện: củ cải trắng	- Nghe bài hát, bản nhạc: Lý cây xanh, lý cây bông, quả, mùa xuân ơi, vườn cây của ba - Đọc thơ: hoa kết trái, tết đang và nhà, hoa mào gà - Đồng dao: Bí ngô là cô đậu nành - Truyện: củ cải trắng		
89	Trẻ biết hát đúng giai điệu, lời ca, hát rõ lời và thể hiện sắc thái của bài hát: Em yêu cây xanh, màu hoa, sắp đến tết rồi, bầu và bí, qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ....	' Hát đúng giai điệu, lời ca và thể hiện sắc thái, tình cảm của bài hát: Em yêu cây xanh, màu hoa, sắp đến tết rồi, bầu và bí	- Hoạt động học: ÂN + <i>Hát: VTTN: Em yêu cây xanh, màu hoa, sắp đến tết rồi</i> <i>Hát: Bầu và bí</i>	
90	Trẻ biết vận động nhịp nhàng theo nhịp điệu các bài hát: Em yêu cây xanh, màu hoa, sắp đến tết rồi, với các hình thức (vỗ tay theo nhịp, múa)	- Vận động nhịp nhàng theo giai điệu, nhịp điệu của các bài hát: bầu và bí - Vỗ tay theo nhịp: Em yêu cây xanh, màu hoa, sắp đến tết rồi	- Hoạt động học: ÂN + <i>VTTN: Em yêu cây xanh, màu hoa, sắp đến tết rồi</i> + <i>Hát: Bầu và bí</i>	
92	Trẻ biết vẽ phối hợp các nét thẳng, xiên, ngang, cong tròn tạo thành bức tranh có màu sắc và bố cục.	Sử dụng các kỹ năng vẽ để tạo ra sản phẩm có màu sắc, kích thước, hình dáng/đường nét: Vẽ cây xanh	- Hoạt động chơi: chơi ở góc +TH: Vẽ các loại cây xanh, hoa, quả các loại rau <i>HĐC (EDP): Làm cây xanh</i>	
93	Trẻ biết xé, cắt theo đường thẳng, đường cong... và dán thành sản	Sử dụng các kỹ năng vẽ, nặn, cắt, xé dán, xếp hình để tạo ra sản phẩm có màu	- Hoạt động học: TH + <i>Xé dán hoa</i> + <i>Nặn rau củ quả (EDP)</i>	

	phẩm có màu sắc, bố cục	sắc, kích thước, hình	- Hoạt động chơi: chơi ở góc	
94	Trẻ biết làm lồi, lõm, dẹt, bẹt, bẻ, vuốt nhọn, uốn cong đất nặn để nặn thành sản phẩm có nhiều chi tiết.	dáng/đường nét: Xé dán hoa, vẽ cây xanh, nặn quả	+TH: Vẽ, tô màu dán các loại cây xanh, hoa, quả có trong ngày tết, các loại rau	
98	Trẻ biết lựa chọn dụng cụ để gõ đệm theo nhịp điệu, tiết tấu bài hát.	' Lựa chọn dụng cụ âm nhạc để gõ đệm theo nhịp điệu bài hát.	- Hoạt động học: ÂN - Hoạt động học: ÂN + <i>VTTN: Em yêu cây xanh, màu hoa, sắp đến tết rồi</i>	

Tổng số mục tiêu : 40

KÝ DUYỆT

Trần Thị Vui

